

Số: 591/KH-UBND

Kon Tum, ngày 18 tháng 3 năm 2019

KẾ HOẠCH
Phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2019

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ PHÒNG CHỐNG
DỊCH BỆNH TRUYỀN NHIỄM NĂM 2018

I. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH TRUYỀN NHIỄM TẠI TỈNH KON TUM

1. Tình hình dịch bệnh: Trong năm 2018, tình hình dịch bệnh tương đối ổn định, không có dịch lớn xảy ra; số mắc các bệnh truyền nhiễm như thủy đậu, sốt xuất huyết Dengue (SXHD), cúm, tay chân miệng, viêm não Nhật Bản giảm so với cùng kỳ năm trước; không ghi nhận mắc các bệnh cúm A (H1N1, H5N1, H7N9...), hội chứng viêm đường hô hấp Trung Đông do vi rút Corona (MERS-CoV), bệnh do vi rút Zika. Tuy nhiên một số bệnh nổi cộm trong thời gian qua ghi nhận số mắc tăng so với cùng kỳ năm 2017 là bệnh quai bị, bệnh bạch hầu, bệnh viêm gan vi rút A. Các ổ dịch xuất hiện đều đã được phát hiện sớm và chủ động triển khai các biện pháp khống chế, điều trị kịp thời, không để lây lan trên diện rộng¹.

2. Công tác giám sát: Chủ động giám sát ca bệnh, điều tra theo mẫu theo quy định, giám sát véc tơ, giám sát chủ động tùy theo loại dịch bệnh và đường lây truyền, tiến hành xử lý môi trường²; đẩy mạnh việc giám sát dựa vào sự kiện thông qua các trang thông tin điện tử, báo chí, thông tin của các nguồn chính thức và không chính thức để kịp thời xác minh, tổ chức điều tra phát hiện ổ dịch, khoanh vùng, xử lý các ổ dịch sớm trong cộng đồng; giám sát chặt chẽ hành khách tại cửa khẩu Quốc tế Bờ Y và khu vực biên giới.

3. Công tác chẩn đoán và điều trị: Các cơ sở khám chữa bệnh chuẩn bị sẵn sàng cơ sở thuốc, khu vực cách ly, giường bệnh sẵn sàng tổ chức tốt việc thu dung, cách ly, điều trị bệnh nhân; rà soát, cập nhật các hướng dẫn kỹ thuật về

¹ Tính đến 31/12/2018: Bệnh tay chân miệng ghi nhận 213 ca, không có trường hợp tử vong, giảm 131 ca so với cùng kỳ năm trước; SXHD ghi nhận 486 ca, không có trường hợp tử vong, giảm 85 ca so với cùng kỳ năm trước; bệnh thủy đậu ghi nhận 390 ca, không có trường hợp tử vong, giảm 500 ca so với cùng kỳ năm trước; bệnh viêm não Nhật Bản ghi nhận 02 ca, không có trường hợp tử vong, giảm 02 ca so với cùng kỳ năm trước; bệnh quai bị ghi nhận 364 ca, không có trường hợp tử vong, tăng 109 ca so với cùng kỳ năm trước; bệnh viêm gan vi rút A ghi nhận 42 ca, không có trường hợp tử vong, tăng 37 ca so với cùng kỳ năm trước; bệnh dại ghi nhận 05 ca, tử vong 05 ca, tăng 04 ca so với cùng kỳ năm trước; bệnh bạch hầu ghi nhận 07 ca, tử vong 02 ca, tăng 07 ca so với cùng kỳ năm trước. Bệnh cúm A(H1N1, H5N1, H7N9...), Hội chứng viêm đường hô hấp Trung Đông do vi rút Corona (MERS-CoV), bệnh dịch hạch, bệnh tả, bệnh do vi rút Zika: Không ghi nhận trường hợp mắc bệnh

² Tính đến 31/12/2018: Bệnh tay chân miệng: Giám sát và khử khuẩn 213 hộ gia đình; SXHD: Giám sát và điều tra theo mẫu quy định 486 trường hợp; quai bị giám sát và khử khuẩn tại 364 hộ; thủy đậu giám sát và khử khuẩn tại 390 hộ; bệnh dại: Chi đạo các cơ sở tiêm chủng tại địa phương tuân thủ các điều kiện cần thiết để thực hiện các hoạt động tiêm phòng bệnh dại và điều trị dự phòng bệnh dại trên người; bệnh bạch hầu: Phun hoá chất Cloramin B 0,5% clo hoạt chất tại Trường học và các hộ gia đình xung quanh nhà có bệnh nhân nghi mắc bệnh bạch hầu, cấp kháng sinh Erythromycin 500mg để điều trị dự phòng cho nhân viên y tế, những người tiếp xúc và những người lân cận xung quanh nhà có bệnh nhân mắc bệnh.

chẩn đoán điều trị, nghiên cứu sử dụng thuốc phù hợp, hiệu quả, thường xuyên tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cán bộ y tế trong chẩn đoán, điều trị, chăm sóc bệnh nhân. Thực hiện quyết liệt việc phân tuyến điều trị bệnh nhân theo quy định nhằm giảm tải các Bệnh viện tuyến tỉnh; kiện toàn các Đội cấp cứu lưu động, sẵn sàng hỗ trợ cấp cứu, điều trị bệnh nhân khi có yêu cầu. Thường xuyên cập nhật, đánh giá rút kinh nghiệm trong công tác giám sát dịch bệnh, chẩn đoán, điều trị, chăm sóc để kịp thời điều chỉnh các hướng dẫn, chỉ đạo phù hợp với đặc điểm dịch bệnh.

4. Công tác tiêm chủng mở rộng các bệnh truyền nhiễm

- Công tác tiêm chủng mở rộng được triển khai thường xuyên tại 102/102 xã, phường, thị trấn; ngoài ra hàng tháng còn tổ chức các điểm tiêm chủng ngoại trạm ở những vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh; tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ vẫn duy trì ở mức cao (tỷ lệ 93,0%), ghi nhận 01 trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng (đã được xử trí kịp thời, trẻ hồi phục hoàn toàn); tiêm chủng chiến dịch và tiêm chủng đáp ứng khi có dịch³ được triển khai kịp thời, hiệu quả; tạo miễn dịch bền vững trong cộng đồng, không để dịch bệnh bùng phát và lan rộng.

- Số ca mắc bệnh có vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng rất thấp qua các năm, bệnh nguy hiểm thuộc nhóm A như bại liệt không xảy ra. Tuy nhiên, trong năm 2018 ghi nhận 07 trường hợp mắc bệnh bạch hầu (trong đó có 02 trường hợp tử vong⁴), 01 trường hợp uốn ván sơ sinh và 02 trường hợp viêm não Nhật Bản.

5. Công tác thống kê báo cáo tình hình dịch bệnh: Triển khai thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin quản lý theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế về hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm.

II. NHẬN ĐỊNH NGUY CƠ, DỰ BÁO

Căn cứ tình hình thực tiễn, diễn biến thất thường của thời tiết và đặc điểm dịch tễ của các loại dịch bệnh, nguy cơ dịch bệnh có thể phát sinh, xâm nhập và lan rộng, bùng phát tại tỉnh Kon Tum vẫn là rất lớn, đặc biệt là đối với các loại dịch bệnh rất nguy hiểm mới phát sinh, đó là do:

- Giao thông, giao thương giữa các xã, huyện, tỉnh, vùng, miền và qua cửa khẩu ngày càng thuận lợi, ý thức về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của người dân chưa cao, cùng với một số tập quán, hủ tục lạc hậu là yếu tố rất thuận lợi cho việc phát sinh và lây lan các bệnh truyền nhiễm.

³ Tổ chức chiến dịch tiêm vắc xin Td (phòng bệnh bạch hầu - uốn ván) cho các đối tượng từ 7-25 tuổi tại địa bàn có ca bệnh bạch hầu bao gồm: Huyện Đăk Hà (xã Đăk Pxy), huyện Đăk Tô (gồm xã Đăk Trăm, Kon Đào, Pô Kô, Văn Lem, Tân Cảnh, thôn Đăk Rao Lớn và trường DTNT thuộc thị trấn Đăk Tô), huyện Đăk Glei (xã Ngọc Linh) và thành phố Kon Tum (xã Đăk Blà). Triển khai tiêm phòng chống bệnh đại tại 36 điểm tiêm tại 10 huyện/thành phố, số lượng: 2.224 người tiêm với 9.423 mũi tiêm (trong đó có 208 người được tiêm miễn phí với 856 mũi tiêm).

⁴ Tính đến 31/12/2018: Bệnh bạch hầu ghi nhận 07 trường hợp (Đăk Hà 01, Đăk Tô 02, Tu Mơ Rông 04), trong đó có 02 trường hợp tử vong (Đăk Hà 01, Đăk Tô 01); Uốn ván sơ sinh ghi nhận 01 trường hợp (thành phố Kon Tum 01); viêm não Nhật Bản ghi nhận 02 trường hợp (Kon Rẫy 01, Ngọc Hồi 01).

- Các nhóm bệnh do vi rút, bệnh chưa có vắc xin dự phòng, chưa có thuốc điều trị đặc hiệu luôn có nguy cơ phát sinh và lan rộng trong cộng đồng; các bệnh lây truyền qua véc tơ hoặc từ động vật sang người có xu hướng gia tăng; trong khi vẫn đang phải tiếp tục đối phó với các loại dịch bệnh lưu hành tại địa phương như SXHD, tay chân miệng, viêm não Nhật Bản, quai bị, thủy đậu... diễn biến ngày càng phức tạp, nhất là ở những khu vực đô thị, có sự biến động dân cư lớn, vùng đặc biệt khó khăn.

- Dịch xảy ra có tính chu kỳ, ở đây sau khi số lượng mắc của các năm giảm đi thì đã tạo ra một quần thể miễn dịch không có, do vậy dẫn đến số lượng người mắc tăng lên. Tỉnh Kon Tum, SXHD có chu kỳ 3 năm, một số năm điển hình như: Năm 1998 số mắc 1.663 ca; 2007 là 395 ca; 2010 là 1.043 ca; 2013 là 407 ca, 2016 là 3.433 ca.

- Kinh phí cho công tác phòng chống dịch bệnh (đào tạo, tập huấn, mua sắm trang thiết bị, hỗ trợ đi phòng chống dịch, hóa chất, vật tư, bảo hộ...) còn rất hạn chế.

- Một số chính quyền địa phương, nhất là cấp xã chưa thực sự quan tâm đến công tác phòng chống dịch bệnh cho cộng đồng, còn cho đây là nhiệm vụ của riêng ngành Y tế. Cho nên công tác tuyên truyền và huy động các nguồn lực phòng chống dịch bệnh nhiều lúc còn gặp rất nhiều khó khăn.

Phần thứ hai **KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG** **DỊCH BỆNH TRUYỀN NHIỄM NĂM 2019**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007.
2. Quyết định số 278/QĐ-BYT ngày 22/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2019.
3. Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch.
4. Nghị định số 103/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới.
5. Thông tư số 13/2013/TT-BYT ngày 17/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn giám sát bệnh truyền nhiễm.
6. Quyết định số 59/2010/QĐ-TTg ngày 16/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định thẩm quyền thành lập, tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo chống dịch các cấp;

7. Quyết định số 2598/QĐ-BYT ngày 16/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Chương trình "Cộng đồng chung tay phòng chống dịch bệnh" giai đoạn 2015- 2020.

8. Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế về hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm.

9. Quyết định số 02/2016/QĐ-TTg ngày 28/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm.

10. Các hướng dẫn của Bộ Y tế về chẩn đoán, điều trị, giám sát và phòng chống dịch bệnh Ebola, MERS-Cov, Zika, cúm A(H1N1, H5N1, H7N9, H5N6), viêm gan, não mô cầu, viêm não vi rút, liên cầu lợn, dại, Rubella, dịch hạch, sốt xuất huyết Dengue, tay chân miệng, sốt rét, sởi...

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Giảm 5-10% tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm so với trung bình hàng năm giai đoạn 2012 - 2018. Không chế kịp thời không để dịch bệnh bùng phát, góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Tình huống 1: Chưa ghi nhận ca bệnh.

Giám sát chặt chẽ nhằm phát hiện sớm các trường hợp nghi ngờ đầu tiên, chẩn đoán nhanh đồng thời tiến hành khoanh vùng và xử lý kịp thời.

2.2. Tình huống 2: Xuất hiện các ca bệnh.

Phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh, xử lý triệt để ổ dịch, tránh lây lan tại cơ sở y tế và cộng đồng.

2.3. Tình huống 3: Dịch lây lan và bùng phát trong cộng đồng.

Phát hiện sớm các trường hợp bệnh mắc mới trong cộng đồng, xử lý triệt để ổ dịch, hạn chế tối đa khả năng dịch lan rộng trong cộng đồng và cơ sở y tế.

3. Chỉ tiêu cơ bản

- 100% các bệnh dịch mới phát sinh được phát hiện và xử lý kịp thời; 100% đối tượng kiểm dịch y tế biên giới được giám sát, kiểm tra và xử lý y tế theo quy định, không để dịch bệnh xâm nhập vào địa bàn tỉnh.

- Giảm số mắc, tử vong do bệnh truyền nhiễm phổ biến, cụ thể: Bệnh tay chân miệng tỷ lệ mắc <100/100.000 dân; bệnh sốt xuất huyết Dengue tỷ lệ mắc <120/100.000 dân, tỷ lệ tử vong <0,09%; bệnh sởi, tỷ lệ mắc <7,5/100.000 dân, tỷ lệ tử vong <0,09%; bệnh sốt rét tỷ lệ mắc <19/100.000, tỷ lệ tử vong <0,02% dân bệnh thủy đậu, quai bị, tỷ lệ mắc <18/100.000 dân; bệnh dại, không chế ≤ 05 trường hợp tử vong; cúm A(H7N9), MERS-CoV giám sát phát hiện sớm, xử lý kịp thời không để dịch bệnh bùng phát, lan rộng.

- Đảm bảo tỷ lệ tiêm chủng vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ em dưới 1 tuổi đạt $\geq 95\%$ trở lên ở quy mô xã, phường. Duy trì thanh quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh.

- 100% cấp huyện, cấp xã và thôn/làng/tổ dân phố tổ chức thực hiện Chiến dịch vệ sinh môi trường - diệt lăng quăng/bọ gậy phòng chống dịch bệnh.

- Trên 80% số người dân trong vùng dịch hiểu được mức nguy hiểm của bệnh truyền nhiễm gây thành dịch bệnh tại địa bàn của tỉnh và biết cách phòng chống dịch bệnh.

- Trên 50% số người dân có thói quen rửa tay với xà phòng để phòng chống dịch bệnh và có xà phòng tại nơi rửa tay.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH

1. Tình huống 1: Chưa ghi nhận ca bệnh.

1.1. Công tác chỉ đạo, kiểm tra

- Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt và ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai các hoạt động tại các đơn vị y tế trên địa bàn.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát, hướng dẫn công tác giám sát, sẵn sàng thu dung, điều trị, xử lý ổ dịch tại các địa phương.

- Kiện toàn các Đội chống dịch cơ động, Đội cấp cứu lưu động để sẵn sàng ứng phó và hỗ trợ cho các tuyến khi có dịch bệnh xâm nhập, tổ chức thường trực phòng chống dịch tại các đơn vị y tế khi cần thiết.

1.2. Công tác giám sát, dự phòng

- Tổ chức Chiến dịch vệ sinh môi trường - diệt lăng quăng, bọ gậy phòng chống dịch bệnh.

- Tăng cường giám sát các trường hợp bệnh truyền nhiễm có yếu tố dịch tễ liên quan và giám sát các trường hợp nghi ngờ tại các cơ sở khám chữa bệnh, tại cộng đồng và tại Cửa khẩu quốc tế Bờ Y để cách ly kịp thời, hạn chế lây lan vào tỉnh Kon Tum, áp dụng khai báo y tế tại cửa khẩu đối với hành khách nhập cảnh từ vùng dịch bệnh.

- Kiểm tra, rà soát các trang thiết bị, máy móc, phương tiện phục vụ công tác phòng chống dịch tại các tuyến, tại cửa khẩu, chủ động bổ sung và sẵn sàng kinh phí, vật tư, hóa chất, phương tiện, kịp thời triển khai các biện pháp phòng chống khi có dịch xảy ra.

- Tổ chức tập huấn về giám sát, phát hiện bệnh, phòng lây nhiễm và các phương pháp lấy mẫu, bảo quản, vận chuyển mẫu gửi phòng xét nghiệm của Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên hoặc Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh để chẩn đoán xác định.

1.3. Công tác điều trị

- Các cơ sở khám chữa bệnh có giường bệnh chuẩn bị cơ sở thuốc, trang thiết bị, phòng hộ cho cán bộ y tế, khu vực cách ly, giường bệnh, sẵn sàng tổ chức tốt việc thu dung, cách ly, điều trị bệnh nhân.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cán bộ trong chẩn đoán, điều trị, chăm sóc bệnh nhân.

- Kiện toàn các đội cấp cứu lưu động, sẵn sàng hỗ trợ địa phương cấp cứu, điều trị bệnh nhân khi có yêu cầu.

1.4. Công tác truyền thông

- Xây dựng các thông điệp truyền thông, khuyến cáo phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm tại Cửa khẩu quốc tế Bờ Y, cơ sở điều trị và cộng đồng.

- Truyền tải các thông điệp, khuyến cáo phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, kịp thời cung cấp thông tin để người dân không hoang mang lo lắng và phối hợp thực hiện tốt các biện pháp phòng bệnh.

1.5. Công tác hậu cần: Chuẩn bị sẵn sàng kinh phí, vật tư, hóa chất, phương tiện, kịp thời triển khai các biện pháp phòng chống khi có dịch xảy ra.

1.6. Hợp tác quốc tế: Phối hợp chặt chẽ với các nước bạn Lào, Campuchia thực hiện Điều lệ Y tế quốc tế để trao đổi thông tin về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng chống.

2. Tình huống 2: Xuất hiện các ca bệnh.

2.1. Công tác chỉ đạo, kiểm tra

- Sở Y tế tổng hợp, báo cáo hàng ngày tình hình diễn biến của dịch và kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về các biện pháp phòng chống dịch.

- Các ban, ngành, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội và các địa phương thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra giám sát, hướng dẫn tại các địa phương và đánh giá việc triển khai công tác phòng chống dịch tại các huyện, thành phố.

2.2. Công tác giám sát, dự phòng

- Tăng cường giám sát các trường hợp bệnh truyền nhiễm; giám sát, theo dõi tình trạng sức khỏe của những người có tiếp xúc gần với người bệnh. Áp dụng việc báo cáo theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT.

- Thực hiện giám sát chặt chẽ hành khách tại Cửa khẩu quốc tế Bờ Y, triển khai việc khai báo y tế đối với hành khách nhập cảnh tại cửa khẩu phù hợp với tình hình dịch và thông lệ quốc tế.

- Tăng cường giám sát trọng điểm và giám sát lấy mẫu bệnh phẩm các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm nặng chưa rõ nguyên nhân tại các bệnh viện

để xét nghiệm xác định sự lưu hành, biến đổi, mức độ lây lan của bệnh.

- Tổ chức thường trực phòng chống dịch tại các cơ sở y tế; các đội chống dịch cơ động hỗ trợ các địa phương xử lý ổ dịch.

2.3. Công tác điều trị

- Các trường hợp bệnh đầu tiên sẽ được điều trị theo quy định phân tuyến của Bộ Y tế.

- Các cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện nghiêm túc việc tổ chức cách ly đối với bệnh truyền nhiễm, kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng chống lây nhiễm chéo tại các bệnh viện theo quy định; làm thông thoáng buồng bệnh. Tập trung tối đa nguồn lực và chuyên môn kỹ thuật điều trị bệnh nhân để hạn chế tối đa trường hợp tử vong.

- Các cơ sở khám, chữa bệnh có giường bệnh chủ động chuẩn bị triển khai kế hoạch thu dung, điều trị bệnh nhân, mở rộng và sẵn sàng thiết lập các bệnh viện dã chiến khi cần thiết.

2.4. Công tác truyền thông

- Thường xuyên cập nhật các thông tin, sửa đổi các thông điệp truyền thông, khuyến cáo phòng chống dịch phù hợp với các đối tượng nguy cơ và phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cung cấp thông tin báo chí về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng chống.

2.5. Công tác hậu cần

- Căn cứ vào dự báo tình hình dịch tiếp tục bổ sung kinh phí, vật tư, hóa chất, phương tiện, kịp thời triển khai các biện pháp phòng chống dịch đề phòng dịch bùng phát trên diện rộng.

- Thực hiện chính sách cho các cán bộ thực hiện công tác điều tra, xác minh ổ dịch, thường trực phòng chống dịch và cán bộ thực hiện thu dung, điều trị, chăm sóc bệnh nhân.

2.6. Công tác hợp tác quốc tế: Phối hợp chặt chẽ với các nước bạn Lào, Campuchia thực hiện Điều lệ Y tế quốc tế để trao đổi thông tin về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng chống.

3. Tình huống 3: Dịch lây lan và bùng phát trong cộng đồng.

3.1. Công tác chỉ đạo, kiểm tra

- Sở Y tế tổng hợp, báo cáo hàng ngày tình hình diễn biến của dịch thường xuyên và kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về các biện pháp phòng chống dịch.

- Các ban, ngành, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội và các địa phương thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đánh giá tình hình dịch và thực hiện việc công bố dịch theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

- Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai các hoạt động tại các cơ sở y tế trên địa bàn.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra giám sát, hướng dẫn tại các địa phương và đánh giá việc triển khai công tác phòng chống dịch tại các huyện, thành phố.

3.2. Công tác giám sát, dự phòng

- Tăng cường giám sát các chùm ca bệnh thuộc bệnh truyền nhiễm. Áp dụng việc báo cáo theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT.

- Tổ chức khoanh vùng ổ dịch, triển khai các biện pháp hạn chế đi lại khi cần thiết, áp dụng các biện pháp phòng bệnh rộng rãi, bắt buộc đối với toàn bộ người dân trong khu vực ổ dịch.

- Thực hiện giám sát chặt chẽ hành khách tại Cửa khẩu Quốc tế Bờ Y và khu vực biên giới; tiếp tục duy trì kiểm tra sàng lọc nhằm phát hiện các trường hợp nghi ngờ tại cửa khẩu.

- Tăng cường giám sát, lấy mẫu bệnh phẩm gửi làm xét nghiệm để xác định sự lưu hành, biến đổi, mức độ lây lan bệnh do do các bệnh truyền nhiễm.

- Tổ chức thường trực phòng chống dịch tại các cơ sở y tế; các đội chống dịch cơ động hỗ trợ các địa phương xử lý ổ dịch theo đúng quy định.

- Thường xuyên cập nhật, đánh giá rút kinh nghiệm và cập nhật các tài liệu chuyên môn trong công tác giám sát, xử lý ổ dịch để kịp thời điều chỉnh các hướng dẫn, chỉ đạo phù hợp với đặc điểm dịch bệnh.

3.3. Công tác điều trị

- Các cơ sở khám, chữa bệnh có giường bệnh chủ động triển khai kế hoạch mở rộng việc thu dung, điều trị bệnh nhân; sẵn sàng thiết lập các bệnh viện dã chiến khi cần thiết.

- Thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng hộ cho các cán bộ y tế trực tiếp tham gia khám, điều trị, chăm sóc bệnh nhân, không để xảy ra hiện tượng lây nhiễm sang cán bộ y tế.

- Thường xuyên cập nhật, đánh giá rút kinh nghiệm trong công tác chẩn đoán, điều trị, chăm sóc để kịp thời điều chỉnh các hướng dẫn, chỉ đạo phù hợp với đặc điểm dịch bệnh.

3.4. Công tác truyền thông

- Hàng ngày cung cấp thông tin về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng chống trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cung cấp thông tin báo chí để cung cấp thông tin về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng chống.

4.5. Công tác hậu cần

- Căn cứ vào dự báo tình hình dịch, Sở Y tế phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục bổ sung kinh phí để mua thuốc, vật tư, hóa chất, trang thiết bị, phương tiện... kịp thời triển khai các biện pháp phòng chống dịch.

- Thực hiện chế độ chính sách cho các cán bộ thực hiện công tác điều tra, xác minh ổ dịch, thường trực phòng chống dịch và cán bộ thực hiện thu dung, điều trị, chăm sóc bệnh nhân theo quy định.

4.6. Công tác hợp tác quốc tế: Phối hợp chặt chẽ với các nước bạn Lào và Campuchia thực hiện Điều lệ Y tế quốc tế để nắm bắt và chia sẻ thông tin về tình hình dịch bệnh.

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH

Để thực hiện các mục tiêu phòng chống dịch bệnh trong năm 2019 đạt hiệu quả, ngành Y tế cần phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng liên quan và chính quyền địa phương tập trung, chỉ đạo thực hiện các giải pháp sau:

1. Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng chống dịch các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở, tùy vào tình hình thực tế triển khai xây dựng và thực hiện Kế hoạch phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm của tỉnh năm 2019.

2. Ban Chỉ đạo phòng chống dịch các cấp, các ngành phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế trong triển khai công tác phòng chống dịch; xây dựng kế hoạch phòng chống dịch năm 2019, kế hoạch phòng chống dịch phải cụ thể trên cơ sở thực tiễn tình hình dịch bệnh của địa phương, đơn vị; đề ra các phương án đáp ứng chống dịch phù hợp, phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan ban ngành khác trong các hoạt động phòng chống dịch bệnh.

3. Xây dựng kế hoạch về kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm công tác phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh. Chú trọng các giải pháp về chuyên môn kỹ thuật nhằm giảm tỷ lệ mắc bệnh, giảm tử vong đến mức thấp nhất có thể; phát huy tối đa các biện pháp phòng bệnh chủ động bằng vắc xin đặc biệt là các hoạt động của chương trình tiêm chủng quốc gia.

4. Tăng cường và đa dạng hóa các hoạt động tuyên truyền, truyền thông giáo dục sức khỏe với nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức về phòng chống dịch bệnh; công tác thông tin truyền thông phải đảm bảo tính chính xác, đúng quy định của pháp luật, tránh gây tâm lý hoang mang làm ảnh hưởng đến các hoạt động an ninh xã hội.

5. Duy trì hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm tại tuyến tỉnh, huyện, xã. Củng cố hệ thống giám sát trọng điểm một số bệnh truyền nhiễm gây dịch.

6. Chỉ đạo các cơ sở y tế sẵn sàng phương án, kế hoạch phối hợp, ứng phó theo tình huống nếu xảy ra dịch lớn hoặc đại dịch.

7. Chỉ đạo các Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh chuẩn bị đầy đủ cơ sở thuốc, trang thiết bị và các phương tiện cần thiết khác, sẵn sàng tiếp nhận, cấp cứu, điều trị bệnh nhân nếu xảy ra dịch lớn hoặc xảy ra đại dịch; củng cố Đội cấp cứu

lưu động để hỗ trợ tuyến dưới, cấp cứu tại cộng đồng. Tổ chức tập huấn cho cán bộ điều trị về tiếp nhận, cấp cứu, điều trị bệnh nhân.

8. Chỉ đạo tăng cường công tác phối hợp thu thập thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định.

9. Từng bước xã hội hóa công tác phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, xem đây là nhiệm vụ thường xuyên của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp.

V. DỰ KIẾN KINH PHÍ

1. Dự toán kinh phí phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2019, được xây dựng theo 03 tình huống với tổng nhu cầu kinh phí 9.510 triệu đồng (tình huống 01 và 02 thực hiện giám sát dịch bệnh thường xuyên khi chưa ghi nhận ca bệnh và xuất hiện các ca bệnh 2.682 triệu đồng⁵; tình huống 03 khi dịch bệnh lây lan và bùng phát trong cộng đồng 6.828 triệu đồng⁶)

2. Nguồn kinh phí:

- Đối với tình huống 01 và 02 (*thực hiện giám sát dịch bệnh thường xuyên khi chưa ghi nhận ca bệnh và xuất hiện các ca bệnh*): Kinh phí thực hiện được cân đối, bố trí trong phạm vi dự toán chi sự nghiệp y tế giao năm 2019 và kinh phí do ngân sách cấp huyện, thành phố hỗ trợ theo phân cấp quản lý hiện hành.

- Đối với tình huống 03 (*khi dịch bệnh lây lan và bùng phát trong cộng đồng*): Sở Tài chính sẽ phối hợp với Sở Y tế tính toán, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện (*phần kinh phí còn thiếu nếu có sau khi đã cân đối trong phạm vi chi sự nghiệp y tế giao năm 2018; kinh phí do ngân sách cấp huyện, thành phố hỗ trợ*) cho phù hợp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng có liên quan tham mưu UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện; xây dựng các phương án dự phòng phù hợp với cấp độ dịch bệnh, đảm bảo nguồn lực cho việc triển khai các hoạt động của kế hoạch phòng chống dịch bệnh các cấp tại địa phương.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch: Bố trí đầy đủ nguồn lực, nhân sự, trang thiết bị cho công tác phòng chống dịch bệnh; kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện và báo cáo theo quy định.

- Phối hợp với các ngành chức năng tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định liên quan đến việc ban bố tình trạng khẩn cấp hoặc xây dựng kế hoạch diễn tập phòng chống dịch bệnh khi cần thiết.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch, Báo Kon Tum, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử

⁵ Ngân sách tỉnh 1.000 triệu đồng, ngân sách huyện 1.682 triệu đồng.

⁶ Ngân sách tỉnh 4.505 triệu đồng, ngân sách huyện 2.323 triệu đồng.

tỉnh: Phối hợp với ngành Y tế tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai công tác tuyên truyền tới người dân về các biện pháp phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm một cách hiệu quả, phù hợp để người dân hiểu được sự nguy hiểm của bệnh, hưởng ứng tích cực các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho gia đình và cộng đồng.

3. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Sở Y tế thẩm định dự toán chi sự nghiệp y tế được UBND tỉnh giao 2019, trong đó có phân bổ kinh phí thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh để tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành.

- Tham mưu UBND tỉnh bổ sung kinh phí theo từng tình huống dịch bệnh kịp thời và đảm bảo cho việc triển khai công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với Sở Y tế trong việc hướng dẫn xử lý vệ sinh môi trường tại vùng có dịch.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc hướng dẫn và giám sát việc xử lý môi trường tại các khu vực chôn cất người tử vong do bệnh truyền nhiễm.

5. Công an tỉnh: Tổ chức thực hiện việc ổn định an ninh, trật tự khi có trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm; phối hợp với ngành Y tế trong công tác cách ly người bệnh theo đúng quy định.

6. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sư đoàn 10: Chỉ đạo lực lượng quân y và các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp với ngành Y tế hỗ trợ nhân lực, vật lực để triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn, chú trọng đến các xã vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn nhằm triển khai kịp thời các biện pháp phòng chống.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2019 trên địa bàn.

- Chỉ đạo Phòng Y tế phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Y tế tổ chức tốt Chiến dịch vệ sinh môi trường- diệt lăng quăng, bọ gậy phòng chống dịch bệnh tại địa phương, tăng cường giám sát và phòng chống dịch bệnh trên địa bàn, chú ý đến các bệnh nhân mắc bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm và nguy hiểm, kịp thời cách ly và thông báo cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật biết, lấy mẫu bệnh phẩm để gửi Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên hoặc Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh làm các xét nghiệm, đặc biệt nhóm nguy cơ cao.

- Chỉ đạo các Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn phối hợp với ngành Y tế tăng cường công tác truyền thông, hướng dẫn người dân các biện pháp phòng chống dịch bệnh tại địa phương bằng nhiều hình thức để phòng mắc các bệnh truyền nhiễm trên địa bàn.

- Hỗ trợ kinh phí chi các đơn vị y tế tuyến huyện, xã để giám sát và phòng chống dịch bệnh trong tình huống 01 và 02 (*phụ cấp chống dịch; kinh phí mua hoá chất và hỗ trợ cho người trực tiếp phun hoá chất chủ động phòng chống dịch bệnh hoặc xử lý các ổ dịch; kinh phí truyền thông phòng chống dịch bệnh; kinh phí cho Đội xung kích; kinh phí mua nhiên liệu máy phun hoá chất, bảo hộ chống dịch, vật tư y tế khác phục vụ phòng chống dịch bệnh...*); đối với tình huống 03, UBND tuyến huyện, xã tham mưu đề xuất kinh phí bổ sung (qua Sở Y tế) để Sở Y tế tham mưu đề xuất Sở Tài chính theo quy định.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội: Chỉ đạo các tổ chức thành viên vận động nhân dân tham gia vào công tác phòng chống dịch bệnh; huy động các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế hỗ trợ giúp đỡ khi có dịch xảy ra.

Căn cứ nội dung kế hoạch, các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện. Sở Y tế chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện; tổng hợp báo cáo Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Y tế (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể CT-XH;
- Các đơn vị lực lượng vũ trang;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP UBND tỉnh, PVP phụ trách;
- Lưu VT, KGVX3. *kh*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Thị Nga